

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: *117* /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày *10* tháng *11* năm *2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình phát triển thanh niên
tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng
Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ
Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam
giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng
nhân dân tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2279/SNV-
QLVTLT&CTTN ngày 20 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phát triển thanh
niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ
trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành
phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thắng



CHƯƠNG TRÌNH

Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030

*(Kèm theo Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 10/11/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)*

I. QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Quan điểm

a) Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030 phải bám sát các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thanh niên; đồng thời kế thừa, phát huy những thành tựu, kết quả đã đạt được của Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2011 - 2020 để tổ chức thực hiện phù hợp với thực tiễn phát triển hiện nay của tỉnh.

b) Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030 là bộ phận cấu thành của chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Bình; là cơ sở để các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của ngành và địa phương.

c) Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chương trình bồi dưỡng, phát huy nguồn lực con người. Bảo đảm thanh niên phát huy vai trò là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng Quảng Bình phát triển toàn diện, nhanh và bền vững.

2. Nguyên tắc

a) Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và trách nhiệm quản lý nhà nước về thanh niên của chính quyền các cấp, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương.

b) Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa nội dung của Chương trình, xây dựng và tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp với hệ thống chính sách, pháp luật của Nhà nước; gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, từng ngành và cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong tổ chức thực hiện Chương trình.

c) Bảo đảm phát huy vai trò, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tổ chức kinh tế; các đoàn thể quần chúng nhân dân; cơ sở giáo dục; gia đình, xã hội và của thanh niên.

d) Nguồn lực thực hiện Chương trình được bảo đảm bằng ngân sách Nhà nước và huy động từ các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

a) *Mục tiêu hàng năm*

- 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập Nghị quyết của Đảng, chính

3

h

sách, pháp luật của Nhà nước.

- 100% thanh niên là học sinh, sinh viên; 80% thanh niên công nhân; 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Trên 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%.

- 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó, tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

- 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, khu chế xuất được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

- Trên 80% thanh niên đô thị; 70% thanh niên nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

3

✓

- 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, có hoạt động đồng hành cùng du lịch tỉnh; tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- Trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ THPT và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Phân đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hằng năm, có ít nhất 10.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

- Tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

- 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phân đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.

- Ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

- Phân đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp

- Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, đảm bảo thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

- Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác thanh niên và phát triển thanh niên.

b) Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

- Rà soát tính phù hợp các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của tỉnh có liên quan đến quản lý nhà nước về công tác thanh niên và các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến thanh niên để tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với nội dung của Luật Thanh niên năm 2020.

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách tín dụng, an sinh xã hội, trợ giúp kiến thức, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi cho thanh niên và gia đình trẻ; đặc biệt chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển, trưởng thành và cống hiến của các tài năng trẻ.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện đến công tác tại khu kinh tế - quốc phòng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020; Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa thể dục, thể thao; giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

d) Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

- Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Phối hợp tổ chức các hình thức tuyên truyền, kêu gọi, thúc đẩy việc học ngoại ngữ trên không gian mạng cho thanh thiếu nhi; hỗ trợ khóa học miễn phí; giới thiệu các địa chỉ học uy tín; tổ chức các diễn đàn trao đổi, rèn luyện ngoại ngữ...

- Triển khai cơ chế hợp tác giữa trường Đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu với các tổ chức kinh tế; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn; tổ chức thi tay nghề, sáng kiến cho thanh niên.

- Tạo điều kiện cho thanh niên vay vốn ưu đãi phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động trong thanh niên.

- Phối hợp với các ngành liên quan thành lập Hội đồng chuyên gia tư vấn hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp nhằm hỗ trợ thanh niên trong hợp tác, trao đổi thông tin, kiến thức và kỹ năng; hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp khả thi của thanh niên; kêu gọi các nguồn vốn, tổ chức hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm kiếm ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, cuộc thi thanh niên khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tích cực giới thiệu các gương thanh niên, các mô hình, doanh nghiệp khởi nghiệp tiêu biểu tham gia các giải thưởng do Trung ương Đoàn, Trung ương Hội và các ban, ngành cấp Trung ương, cấp tỉnh tổ chức.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

đ) Tham gia phát triển kinh tế - xã hội; bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh

- Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn và thanh niên trong thực hiện kế hoạch, mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích thanh niên tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo và an ninh xã hội, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao ý thức về vai trò và trách nhiệm của tổ chức Đoàn và đoàn viên, thanh niên trong công tác bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; thành lập các đội hình tham gia tuyên truyền, vận động, thuyết phục người dân địa phương thay đổi hành vi, thói quen, tập quán sinh hoạt gây hại với môi trường.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình, công trình thanh niên tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp, mô hình khởi nghiệp, lập nghiệp của thanh niên trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Giám sát, tổ chức các hoạt động vi phạm môi trường, vi phạm an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Hằng năm, xây dựng, phát động và triển khai các chương trình *Vì một Việt Nam xanh, vì một Quảng Bình xanh, Tết trồng cây, Giờ trái đất, Ngày môi trường thế giới, Ngày đa dạng sinh học, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn*,... Xây dựng các mô hình điềm về ứng phó với biến đổi khí hậu, tiết kiệm năng lượng; xây dựng nhà tránh lũ và các công trình bể chứa nước, bể lọc nước,...cho thanh niên và người dân tại các khu vực miền núi, khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai, bão, lũ, dịch bệnh; triển khai các hoạt động hỗ trợ nhân dân thích ứng với tình trạng hạn hán,...

- Thành lập các đội thanh niên tình nguyện tham gia các hoạt động phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, giúp đỡ Nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả dịch bệnh, đặc biệt là khi có đại dịch xảy ra. Đề xuất các ý tưởng, sáng kiến trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và hỗ trợ triển khai sáng kiến vào thực tế.

e) Nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên để tổ chức tốt nhiệm vụ được giao

- Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác thanh niên; đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh niên, đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp có phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực.

- Thường xuyên đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách và người không chuyên trách làm công tác thanh niên và công tác quản lý nhà nước về thanh niên.

- Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với Đoàn Thanh niên nhằm thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp đa ngành trong thực hiện nhiệm vụ phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên và công tác thanh niên.

g) Nguồn lực thực hiện

- Nhà nước đảm bảo nguồn lực để tổ chức thực hiện công tác phát triển thanh niên, trong đó bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình mới của các cơ quan, đơn vị và địa phương, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp tác trong nước và ngoài nước để triển khai thực hiện công tác phát triển thanh niên; khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn Quỹ Quốc gia về việc làm, vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội và vận động các nguồn xã hội hóa để hỗ trợ thanh niên vay vốn làm kinh tế. Thành lập Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện.

h) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về phát triển thanh niên

- Tiếp tục triển khai các hoạt động đối ngoại quốc tế thanh niên. Thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực phù hợp với nhu cầu của thanh niên trong giai đoạn hiện nay như: hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, phát triển kỹ năng thanh niên, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo, tình nguyện vì cộng đồng, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan để thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình khu vực và thế giới, cộng đồng chung ASEAN, tình hình Biển Đông, tình hình thanh niên quốc tế cho thanh niên trên toàn địa bàn tỉnh.

- Giới thiệu, quảng bá về văn hóa, đất nước, con người Việt Nam, danh lam thắng cảnh, các địa điểm du lịch tỉnh Quảng Bình cho bạn bè quốc tế; tăng cường các hoạt động của tuổi trẻ toàn tỉnh trong việc giữ gìn, phát huy giá trị của Di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, góp phần quảng bá hình ảnh quê hương, con người Quảng Bình với bạn bè trong nước và quốc tế.

- Hỗ trợ đào tạo Tiếng Việt và chuyên ngành cho sinh viên các tỉnh nước bạn Lào; tạo điều kiện cho Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Bình và Đoàn Thanh niên Cách mạng Lào tỉnh Khăm Muộn tổ chức các hoạt động tình nguyện, giao lưu và kết nối theo Biên bản ghi nhớ giữa hai đơn vị. Vận động, kết nối trí thức trẻ Quảng Bình cùng với cộng đồng người Việt ở nước ngoài tổ chức các hoạt động hướng về Tổ quốc.

i) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình

- Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện Chương trình;

- Hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh niên; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

k) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể khác và các cơ quan, đơn vị nhằm đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền, giáo dục thanh niên trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thanh niên.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và nội dung phản

biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên các cấp đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2030.

- Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam. Đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “*Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam*”. Tổ chức đối thoại với Đảng viên trẻ, đoàn viên ưu tú; tổ chức diễn đàn “*Thanh niên với Đảng - Đảng với thanh niên*”. Tổ chức các hoạt động tập hợp, hỗ trợ, chăm lo và nắm bắt tình hình thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên tín đồ tôn giáo, thanh niên các khu công nghiệp, doanh nghiệp ngoài Nhà nước, thanh niên khuyết tật và thanh niên người Quảng Bình ở nước ngoài; tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng cốt cán trong lực lượng này.

- Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030; phối hợp với Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và phát động phong trào thi đua, khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về thanh niên phù hợp với thực tiễn, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn;

- Làm đầu mối giúp UBND tỉnh đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành và địa phương trong việc xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm;

- Tham mưu UBND tỉnh kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về thanh niên, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết đánh giá việc triển khai, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030.

2. Các sở, ban, ngành

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hàng năm và từng giai đoạn với mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể phù hợp với ngành, lĩnh vực; tuyên

truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quy định trong Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các đề án, dự án, chương trình liên quan đến thanh niên của bộ, ngành xây dựng và tổ chức thực hiện; lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm;

- Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên tỉnh Quảng Bình vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của các địa phương;

- Bố trí đủ cán bộ, công chức tham mưu quản lý nhà nước về công tác thanh niên ở cơ quan, đơn vị; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 30/10 hàng năm.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách ưu tiên, huy động các nguồn lực trong và ngoài nước để đầu tư cho thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội và chính sách hỗ trợ các nhà doanh nghiệp trẻ, chủ trang trại trẻ phát triển sản xuất kinh doanh góp phần giải quyết việc làm cho thanh niên theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Căn cứ nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển thanh niên trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường; đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong học tập, thi tuyển; đẩy lùi các tệ nạn ma túy, tệ nạn xã hội trong trường học; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng, triển khai thực hiện chương trình giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản toàn diện trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Tham mưu chính sách hỗ trợ, phối hợp với các đoàn thể nhân dân, tổ chức kinh tế - xã hội phát triển các hình thức giáo dục để xây dựng xã hội học tập phù hợp với các quy định của pháp luật.

6. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, nâng cao sự hiểu biết và ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tham mưu xây dựng và hoàn thiện chính sách của tỉnh về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên; các chính sách hỗ trợ cho nhóm đối tượng thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật cải tạo tốt để tái hòa nhập cộng đồng; triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công về các chương trình giáo dục trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

8. Sở Văn hóa và Thể thao

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế khuyến khích các cơ quan văn hóa, văn học nghệ thuật, sáng tác và phổ biến nhiều công trình, tác phẩm có giá trị cao để giáo dục thế hệ trẻ; phối hợp với Tỉnh Đoàn tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao; tạo điều kiện cho thanh niên tham gia vui chơi giải trí; đẩy mạnh việc bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về văn hóa, thể thao và gia đình cho cán bộ Đoàn các cấp;

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011.

9. Sở Du lịch

Xây dựng các chương trình giới thiệu, quảng bá về văn hoá, đất nước, con người Việt Nam, danh lam thắng cảnh, địa điểm du lịch tỉnh Quảng Bình cho bạn bè trong nước và quốc tế; phối hợp với Tỉnh Đoàn và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện chương trình "*Phát huy vai trò của tuổi trẻ tham gia phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình*"; có cơ chế chính sách khuyến khích và hỗ trợ các mô hình thanh niên làm du lịch.

10. Sở Y tế

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phòng, chống HIV/AIDS, cai nghiện ma túy trong thanh niên; đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, hiểu sâu tác hại của HIV/AIDS và ma túy trong thanh niên nhằm hạn chế tối đa số người mới bị nhiễm HIV/AIDS;

- Đề xuất các chính sách đối với lực lượng y bác sỹ trẻ tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội ở các địa bàn khó khăn phù hợp với các quy định của pháp luật; tuyên truyền, giáo dục thanh niên về sức khỏe giới tính, sinh sản và gia đình.

11. Sở Khoa học và Công nghệ

Xây dựng cơ chế khuyến khích và hỗ trợ thanh niên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tham mưu các chương trình, đề án xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ thanh niên nông thôn khởi nghiệp, phát triển kinh tế; phát huy vai trò của thanh niên tham

gia phát triển nông nghiệp và nông thôn mới; tăng cường công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ cho thanh niên áp dụng vào sản xuất nông nghiệp.

13. Sở Tài nguyên và Môi trường

Nghiên cứu, nhân rộng các mô hình, công trình thanh niên tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tham mưu cơ chế khuyến khích và hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp, mô hình khởi nghiệp của thanh niên trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

14. Sở Ngoại vụ

Đề xuất các cơ chế, chính sách sử dụng và đãi ngộ hợp lý nhằm thu hút tài năng trẻ đang học tập, công tác, sinh sống tại nước ngoài về tỉnh để tham gia cống hiến và tạo điều kiện cho thanh niên Quảng Bình giao lưu, hội nhập quốc tế.

15. Ban Dân tộc

Tổ chức thường xuyên các hoạt động tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về thanh niên cho thanh niên dân tộc thiểu số; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, thực hiện và kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các chính sách, chương trình, hoạt động hỗ trợ liên quan đến quyền, lợi ích và nghĩa vụ cho thanh niên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

16. Cục Thống kê

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của tỉnh và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan.

17. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giáo dục nâng cao nhận thức của thanh niên về tình hình trong nước, thế giới và những vấn đề mà các thế lực thù địch đã và đang lợi dụng thanh niên để chống phá đất nước; thực hiện các mô hình để tăng tính giáo dục cho thanh niên như “*Học kỳ quân đội*”, “*Trải nghiệm quân ngũ*”; tạo điều kiện để thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan trong dạy nghề, giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

18. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện có hiệu quả chương trình đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, về giữ gìn trật tự an toàn giao thông trong thanh, thiếu niên.

19. Sở Thông tin và Truyền thông

Tăng cường hướng dẫn các đơn vị thông tin, truyền thông đẩy mạnh và đổi mới hoạt động thông tin, truyền thông về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến thanh niên; thanh tra, kiểm tra các

hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản hoạt động internet liên quan đến thanh niên; xử lý kịp thời những hành vi xuất bản, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm, thông tin có nội dung xấu ảnh hưởng tiêu cực đến thanh niên.

20. Báo Quảng Bình, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình

Xây dựng các chuyên đề, tăng cường tin, bài và thời lượng phát sóng để định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, hướng nghiệp, kỹ năng sống và đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030; phối hợp tổ chức các chương trình, chuyên đề giao lưu, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với thanh niên tỉnh Quảng Bình trên các lĩnh vực; đổi mới nội dung và phương thức tuyên truyền, nêu gương thanh niên điển hình, tiên tiến, có thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực để cổ vũ, động viên thanh niên trên địa bàn tỉnh học tập.

21. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo phân cấp quản lý; tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2030; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình;

- Xây dựng Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030, kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Quảng Bình vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của sở, ngành liên quan;

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên của địa phương;

- Chủ động bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Chương trình; lồng ghép kinh phí thực hiện Chương trình với các chương trình, đề án khác về thanh niên và công tác thanh niên tại địa phương; xây dựng quy chế phối hợp giữa chính quyền các cấp với tổ chức Đoàn cùng cấp; hướng dẫn các cơ quan chuyên môn và UBND cấp xã thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 30/10 hàng năm.

22. Đề nghị Tỉnh Đoàn

- Chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật xây dựng kế




hoạch thực hiện Chương trình; tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị quyết và Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Bình; phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình;

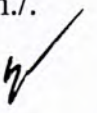
- Hướng dẫn tổ chức Đoàn thanh niên các cấp phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên ở địa phương xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của địa phương;

- Khuyến khích, huy động thanh niên tham gia, đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình;

- Giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thanh niên.

23. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về phát triển thanh niên trong tổ chức mình; tạo điều kiện động viên, hỗ trợ phát huy vai trò thanh niên trên các lĩnh vực; tham gia quản lý nhà nước và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên./.



Phụ lục
DANH MỤC PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC CƠ QUAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH QUẢNG BÌNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số .~~11~~.../QĐ-UBND ngày ~~11~~ tháng ~~11~~ năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

| STT | Cơ quan chủ trì thực hiện | Nội dung nhiệm vụ | Cơ quan phối hợp thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----|---------------------------|---|---|---|
| 01 | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh | Tham mưu thực hiện Đề án “Hỗ trợ giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ”. | Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Tỉnh Đoàn. | Sau khi có Đề án của Bộ Quốc phòng |
| 02 | Công an tỉnh | Tham mưu thực hiện Đề án “Phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên Việt Nam”. | Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh Đoàn. | Sau khi có đề án của Bộ Công an |
| 03 | Sở Nội vụ | Tham mưu thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức trẻ cấp xã đến năm 2030”. | Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính, Ban Dân tộc; Tỉnh Đoàn; UBND cấp huyện. | Sau khi có Đề án của Thủ tướng Chính phủ. |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội tại các vùng nông thôn, miền núi, biên giới và hải đảo”. | Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tỉnh Đoàn. | Sau khi có Đề án của Thủ tướng Chính phủ |

| STT | Cơ quan chủ trì thực hiện | Nội dung nhiệm vụ | Cơ quan phối hợp thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----|---------------------------|--|---|--|
| | | Tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu phát triển thanh niên trong giai đoạn mới. | Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính; Tỉnh Đoàn. | Sau khi có Đề án của Thủ tướng Chính phủ |
| 04 | Sở Tư pháp | Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên, đặc biệt những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên. | Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị liên quan. | Hàng năm |
| | | Đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của thanh niên; gắn giáo dục pháp luật với tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa. | Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, đơn vị liên quan. | Hàng năm |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên trong thời kỳ mới”. | Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; Tỉnh Đoàn. | Sau khi có Đề án của Thủ tướng Chính phủ |

| STT | Cơ quan chủ trì thực hiện | Nội dung nhiệm vụ | Cơ quan phối hợp thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----|-------------------------------------|---|---|--|
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên lao động tự do và thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”. | Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; Tỉnh đoàn. | Sau khi có Đề án của Thủ tướng Chính phủ |
| 05 | Sở Giáo dục và Đào tạo | Tham mưu thực hiện Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”. | Tỉnh Đoàn; Sở Nội vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa - Thể thao; Đài Phát thanh - Truyền hình; UBND cấp huyện. | Từ năm 2021 - 2030 |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030”. | Tỉnh Đoàn; Sở Nội vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa - Thể thao; Đài Phát thanh - Truyền hình; UBND cấp huyện. | Sau khi có Đề án của Thủ tướng Chính phủ |
| 06 | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Tham mưu thực hiện Đề án “Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp”. | Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh Đoàn. | Sau khi có Đề án của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội |

| STT | Cơ quan chủ trì thực hiện | Nội dung nhiệm vụ | Cơ quan phối hợp thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----|---------------------------|---|--|---|
| | | Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng trung tâm văn hóa - thể thao giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”. | Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh Đoàn. | Sau khi có Đề án của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. |
| 07 | Sở Y tế | Tham mưu thực hiện chính sách nhằm giảm thiểu tiêu thụ thuốc lá và thuốc lá điện tử, bóng cườì và các loại chất sử dụng trong hít, hút, gây ảo giác và gây nghiện trong thanh niên. | Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Công thương; Sở Tư pháp. | Sau khi Bộ Y tế ban hành chính sách |
| | | Tuyên truyền, phổ biến tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục toàn diện cho cán bộ y tế và cộng đồng. | Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Tỉnh Đoàn. | Sau khi Bộ Y tế ban hành tài liệu |
| | | Tham mưu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia truyền thông về tác hại của lạm dụng muối, đường trong khẩu phần ăn, các bệnh rối loạn chuyển hóa do dinh dưỡng và lười vận động, dự phòng một số bệnh truyền nhiễm cơ bản và bệnh không truyền nhiễm cơ bản. | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Thông tin và Truyền thông. | Sau khi có Chương trình của Bộ Y tế |
| 08 | Sở Văn hóa và Thể thao | Tham mưu thực hiện Chương trình phát triển văn hóa đọc và hoàn thiện kỹ năng thông tin cho thanh niên. | Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. | Sau khi có Chương trình của Bộ Văn |

| STT | Cơ quan chủ trì thực hiện | Nội dung nhiệm vụ | Cơ quan phối hợp thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----|--|---|--|--|
| | | | Xã hội; Sở Thông tin và Truyền thông; Tỉnh Đoàn. | hóa, Thể thao và Du lịch |
| 09 | Sở Ngoại vụ | Tham mưu thực hiện Đề án “Đào tạo, tập huấn kiến thức và kỹ năng đối ngoại cho thanh niên Việt Nam”. | Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Tỉnh Đoàn; UBND cấp huyện. | Sau khi có Đề án của Bộ Ngoại giao |
| 10 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tham mưu thực hiện Đề án “Hỗ trợ thanh niên nông thôn khởi nghiệp, phát triển kinh tế gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm nông - lâm - ngư (OCOP)”. | Tỉnh Đoàn; các cơ quan, đơn vị liên quan. | Sau khi có Đề án của Thủ tướng Chính phủ |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực cho thanh niên vùng biên giới, hải đảo phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu”. | Tỉnh Đoàn; các cơ quan, đơn vị liên quan. | |
| 11 | Sở Du lịch | Giới thiệu, quảng bá về văn hóa, đất nước, con người Việt Nam, danh lam thắng cảnh, địa điểm du lịch tỉnh Quảng Bình cho bạn bè trong nước và quốc tế. | Tỉnh Đoàn; Sở Văn hóa và Thể thao. | Hàng năm |

| STT | Cơ quan chủ trì thực hiện | Nội dung nhiệm vụ | Cơ quan phối hợp thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----|------------------------------|--|--|--|
| 12 | Đài Phát thanh - Truyền hình | Xây dựng chuỗi các chương trình truyền thông về giáo dục đạo đức, lối sống, hướng nghiệp và kỹ năng tương lai cho thanh niên Quảng Bình trên kênh truyền hình Quảng Bình TV. | Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Tỉnh Đoàn. | Từ năm 2023 - 2030 |
| 13 | Tỉnh đoàn | Tham mưu thực hiện Đề án “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng”. | Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Văn hóa và Thể thao. | Sau khi có Đề án của Thủ tướng Chính phủ |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Phát hiện, bồi dưỡng và phát huy tài năng trẻ Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025”. | Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ. | Sau khi có các Đề án của Thủ tướng Chính phủ |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực số cho thanh niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2025”. | Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. | |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp”; thành lập “Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” | Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Tài Chính; Sở Khoa học và Công nghệ. | |

| STT | Cơ quan chủ trì thực hiện | Nội dung nhiệm vụ | Cơ quan phối hợp thực hiện | Thời gian thực hiện |
|-----|---------------------------|---|--|--|
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Thành lập Quỹ hỗ trợ sáng kiến vì cộng đồng”. | Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. | |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030”. | Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Ngoại giao. | |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện cho đội ngũ cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp”. | Sở Nội vụ; các cơ quan, tổ chức có liên quan. | |
| | | Tham mưu thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội giai đoạn 2021 - 2025”. | Sở Nội vụ; các cơ quan, tổ chức có liên quan. | Sau khi Ủy ban nhân tỉnh ban hành đề án. |
| | | Tham mưu triển khai thực hiện Chỉ thị 36-CT/TU ngày 15/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ, giai đoạn 2015 - 2030”. | Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Giáo dục và Đào tạo. | Hàng năm |

